|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BÁO CÁO THAM LUẬN**

**Tại Hội nghị toàn quốc Tổng kết 10 năm thực hiện**

**Đề án “An ninh lương thực quốc gia đến năm 2020”**

Kính thưa toàn thể Hội nghị!

Được Ban Tổ chức Hội nghị toàn quốc Tổng kết 10 năm thực hiện Đề án “An ninh lương thực quốc gia đến năm 2020” cho phép tỉnh Thái Bình báo cáo “Kết quả, các mô hình tiêu biểu và bài học kinh nghiệm đảm bảo an ninh lương thực Quốc gia trong thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới”.

Thay mặt Lãnh đạo tỉnh Thái Bình, tôi xin trân trọng gửi tới Thủ tướng Chính phủ, đồng chí Trưởng ban Kinh tế Trung ương, các đồng chí lãnh đạo các Bộ, ban, ngành Trung ương và toàn thể các đồng chí tham dự Hội nghị lời chúc sức khỏe. Chúc Hội nghị thành công tốt đẹp.

Kính thưa toàn thể Hội nghị!

Mười năm qua, sản xuất nông nghiệp của tỉnh Thái Bình phát triển toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tốc độ tăng trưởng bình quân khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản giai đoạn 2009 - 2018 là 3,9%/năm. Năm 2018, diện tích gieo trồng lúa cả năm 157.164 ha, sản lượng lúa ổn định trên 1 triệu tấn/năm, năng suất bình quân đạt trên 13 tấn/ha/năm. Sản lượng lương thực ở Thái Bình trong những năm qua đáp ứng cho tiêu dùng nội tỉnh khoảng 60%, 40 % còn lại xuất bán cho các địa phương khác và một phần cho xuất khẩu; đời sống tinh thần, vật chất của nhân dân được nâng lên rõ nét, thu nhập bình quân đầu người cao gấp 3,88 lần so với năm 2008, giảm tỷ lệ hộ nghèo còn 3,25% bằng 50% so với cả nước. Trong lĩnh vực trồng trọt, tập trung phát triển diện tích lúa đặc sản, hình thành các vùng chuyên canh lúa năng suất chất lượng cao, các vùng chuyên canh cây rau màu, hoa quả, gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ, tạo được một số mô hình kết hợp nông nghiệp - công nghiệp - dịch vụ trên địa bàn nông thôn. Nhận thức rõ lợi thế của địa phương và tầm quan trọng của an ninh lương thực Quốc gia theo tinh thần chỉ đạo tại Kết luận số 53-KL/TW ngày 05/8/2009 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ, tỉnh Thái Bình đã chỉ đạo rà soát, đánh giá thực trạng của sản xuất lương thực, ban hành các cơ chế chính sách phát triển nông nghiệp gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, trong đó chú trọng xây dựng các mô hình tiên tiến để sản xuất lương thực đảm bảo an ninh lương thực bền vững tại địa phương, cụ thể như sau:

**1. Về đất đai**: Thực hiện mục tiêu Quốc gia Xây dựng nông thôn mới, Thái Bình tiền hành “dồn điền, đổi thửa” diện tích thửa ruộng có qui mô từ 5 - 6 thửa/ha, nay chỉ còn 2 - 3 thửa/ha, đã tạo điều kiện cho cơ giới hoá nông nghiệp có bước phát triển, giảm sức lao động của nông dân; thực hiện tốt chính sách bảo vệ đất trồng lúa và hỗ trợ cho người trồng lúa, giữ ổn định 76.000 ha đất trồng lúa theo Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ; ban hành chính sách khuyến khích tích tụ, tập trung ruộng đất, tăng quy mô nông hộ, tạo điều kiện cơ giới hóa sản xuất. Tổng diện tích đất canh tác được tích tụ để trồng trọt đến hết năm 2019 được 3.260,8 ha trong đó quy mô từ 02 ha trở lên là 2.688,5 ha, từ 05 ha trở lên là 1.531,3 ha, từ 10 ha trở lên là 923,5 ha. Hầu hết các mô hình tích tụ bước đầu được đánh giá có hiệu quả hơn từ 1,5 đến 2 lần so với sản xuất thông thường khi chưa được tích tụ. Ngoài ra, một số địa phương đã xuất hiện các tổ chức, cá nhân tích tụ ruộng đất để sản xuất, bước đầu đem lại hiệu quả nhờ áp dụng đồng bộ các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, tiết kiệm được chi phí sản xuất, kiểm soát được đầu vào và đầu ra của sản phẩm. Năm 2019, toàn tỉnh có 125 xã triển khai được 234 cánh đồng lớn với tổng diện tích 14.286,49 ha: Vụ Xuân có 234 cánh đồng với diện tích 6.804 ha, trong đó có 218 cánh đồng lúa (diện tích 6.281 ha), 16 cánh đồng màu (diện tích 523 ha) chủ yếu gồm ngô ngọt, kê, dưa bí, ớt,...; vụ Mùa có 207 cánh đồng với diện tích 7.482,49 ha gồm 191 cánh đồng lúa (7.101,05 ha) và 16 cánh đồng màu (381,44 ha) chủ yếu là dưa, bí ...

**2. Về chính sách về máy nông nghiệp**: Thái Bình chủ trương đẩy mạnh cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp, ban hành cơ chế chính sách để nông dân và các tổ chức sản xuất lúa gạo có điều kiện duy trì và phát triển sản xuất. Việc cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp được quan tâm đầu tư và huy động được vốn đầu tư của nhân dân. Từ năm 2008 đến nay, tỉnh đã hỗ trợ mua 2.227 máy (gồm máy gặt đập liên hợp, máy gặt rải hàng, máy làm đất, máy gieo đậu tương, máy gieo sạ lúa), 1.650 công cụ sạ hàng và 23 kho lạnh (đưa tổng số kho lạnh toàn tỉnh lên 98 kho); tổng số kinh phí tỉnh hỗ trợ 184 tỷ đồng. Đến nay, tỷ lệ cơ giới hóa: Khâu làm đất và tưới tiêu đạt 100%, khâu thu hoạch đạt 80%. Việc đẩy mạnh cơ giới hóa đã làm giảm đáng kể giá thành sản xuất và giải quyết được tình trạng thiếu lao động vào thời điểm có tính mùa vụ cao, tạo quỹ đất cho sản xuất vụ Hè Thu và vụ Đông.

**3. Về đầu tư khoa học công nghệ**: Trong 10 năm qua, tiềm lực khoa học công nghệ phục vụ cho chương trình phát triển nông nghiệp, nông thôn đảm bảo an ninh lương thực được chú trọng: Toàn tỉnh đã nâng cấp 30 phòng thí nghiệm, thử nghiệm chuyên ngành phục vụ công tác nghiên cứu, quản lý và sản xuất kinh doanh thuộc các lĩnh vực sinh học, giống cây trồng, vệ sinh dịch tễ, môi trường, điện, cơ học, xây dựng, đo lường - hiệu chuẩn, dược phẩm.... Trong đó có: 01 phòng thử nghiệm đạt chuẩn quốc gia VILAS, 05 phòng thử nghiệm đạt chuẩn LAS-XD. Đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ trong ngành nông nghiệp của tỉnh phát triển cả về số lượng và chất lượng; đến nay, có trên 2.000 cán bộ có trình độ từ cao đẳng trở lên, trong đó có 03 tiến sĩ (0,25%), 59 thạc sỹ (4,93%), 771 đại học chiếm 64,52% (trong đó số người đào tạo hệ chuyên tu, tại chức chiếm 21%), 362 cao đẳng chiếm 30,30%. Từ năm 2008 đến 2019, khảo nghiệm 2.700 lượt giống lúa các loại, 985 lượt giống ngô, 72 lượt giống đậu tương, 94 lượt giống lạc, 175 lượt giống khoai tây; đã tuyển chọn 20 giống tốt đưa vào bộ giống của tỉnh (13 giống lúa, 02 giống ngô, 02 giống khoai tây, 03 giống đậu tương); các biện pháp canh tác tiên tiến được đẩy mạnh ứng dụng, như: Kỹ thuật sử dụng hiệu ứng hàng biên, kỹ thuật thâm canh lúa cải tiến theo hướng SRI, kỹ thuật canh tác lúa xen với nuôi cá, biện pháp IPM trong phòng trừ dịch hại, công nghệ làm đất tối thiểu, làm màn, làm giàn, bảo quản nông sản... các tiến bộ kỹ thuật góp phần tăng năng suất lúa của Thái Bình.

**4. Về đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất:** Từ năm 2008 đến nay, trên địa bàn tỉnh có tổng số 258 doanh nghiệp đăng ký thành lập có ngành nghề kinh doanh chính trong lĩnh vực nông nghiệp, tăng 163% so với năm 2008; Toàn tỉnh có 326 hợp tác xã nông nghiệp, đến nay, có 315 hợp tác xã tổ chức lại hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012. Sau khi chuyển đổi mô hình hoạt động, các hợp tác xã tập trung đầu tư cơ sở vật chất với số vốn tăng gấp 2 lần so với 2008, hiệu quả hoạt động rõ nét hơn so với trước khi chuyển đổi. Kinh tế hộ phát triển theo hướng mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao chất lượng, hiệu quả, đa dạng hóa ngành nghề. Kinh tế hộ là thành phần kinh tế năng động, hoạt động có hiệu quả, đang là động lực mới trong phát triển nông nghiệp, nông thôn. Các hình thức liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản phát triển đa dạng phù hợp với điều kiện sản xuất của từng vùng và địa phương. Trong đó, nhiều mô hình đã thành công như: Mô hình cánh đồng mẫu lớn; mô hình chuỗi sản xuất, thương mại, chế biến và phân phối sản phẩm khép kín; mô hình tổ hợp tác kiểu mới; các tổ chức hợp tác theo quy mô cộng đồng làng, xã ...

**5. Về hợp tác Quốc tế trong lĩnh vực sản xuất lúa gạo:** Dự án Sản xuất lúa bền vững và giảm phát thải khí nhà kính tại tỉnh Thái Bình đã được UBND tỉnh tập trung chỉ đạo, các cơ quan chuyên môn tập trung triển khai, mời gọi các đơn vị dự thi với sáng kiến ý tưởng làm giảm phát thái nhà kính được triển khai công khai minh bạch, tạo môi trường sản xuất lúa gạo an toàn bền vững. Uớc tính khoảng 75.000 hộ nông dân trồng lúa, các hợp tác xã, các cán bộ khuyến nông và nông nghiệp sẽ được tập huấn, tiếp thu kỹ thuật canh tác lúa tiến bộ để đem lại hiệu quả kinh tế cao hơn ít nhất 5-10% so với canh tác theo truyền thống; giảm giá thành sản xuất từ 10-20%, giảm sử dụng hóa chất độc hại 20-30% có ảnh hưởng xấu trực tiếp tới chính sức khỏe của người dân, cộng đồng và môi trường, giảm lượng nước tưới 40-50%, giảm công lao động 10-20% và giảm thất thoát sau thu hoạch 5-10%.

**6. Về bài học kinh nghiệm:**

(1) Tập trung chỉ đạo và thực hiện tốt công tác học tập, quán triệt Kết luận, Nghị quyết.

(2) Đổi mới tư duy chiến lược theo hướng nông nghiệp đã chuyển dần sang sản xuất lương thực theo tín hiệu của thị trường.

(3) Xác định giải quyết vấn đề an ninh lương thực trong bối cảnh mới cần phải gắn với an ninh dinh dưỡng. Cần tăng cường phối hợp liên ngành trong thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất lương thực thực phẩm; xã hội hoá công tác dinh dưỡng, đẩy mạnh hơn nữa công tác giáo dục truyền thông dinh dưỡng cho đến các gia đình.

(4) Trong tổ chức thực hiện cần tập trung chỉ đạo sâu sát, quyết liệt, bám sát thực tiễn, phân công trách nhiệm rõ ràng của từng tập thể, cá nhân, đề cao và phát huy vai trò của người đứng đầu.

(5) Phát huy sức mạnh tổng hợp, sáng tạo của các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân.

(6) Tranh thủ và tận dụng cơ hội của hội nhập quốc tế để nâng cao giá trị, sức cạnh tranh của nông sản, xúc tiến thương mại mở rộng thị trường; đồng thời, đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế về dinh dưỡng.

*Kính thưa toàn thể Hội nghị!*

Trong quá trình thực hiện Đề án “An ninh lương thực Quốc gia đến năm 2020” tỉnh Thái Bình xin kiến nghị với Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương một số nội dung sau:

(1) Chỉ đạo các địa phương rà soát, thống kê, xác định chính xác diện tích đất lúa, đồng thời có quy hoạch chi tiết, cụ thể cho các vùng và các địa phương để tổ chức sản xuất.

(2) Phát triển mạng thông tin an ninh lương thực quốc gia để cung cấp cho Chính phủ và các địa phương những số liệu chính xác trong và ngoài nước về sản xuất, thu hoạch, dự trữ, thị trường và xuất khẩu gạo, lương thực thực phẩm để có cơ sở tổ chức sản xuất.

(3) Xây dựng chính sách đột phá hỗ trợ các hộ trồng lúa, các tỉnh trồng lúa để đảm bảo người sản xuất lúa có lãi, mức lãi có thể cạnh tranh được với các ngành nghề khác trong khu vực tránh tụt hậu ở các tỉnh có diện tích lúa lớn.

(4) Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tham mưu, đề xuất thực hiện sửa đổi Luật Đất đai đối với quy định chỉ cho hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp được nhận chuyển nhượng đất trồng lúa, còn tổ chức kinh tế và hộ gia đình, cá nhân khác thì không được thực hiện quyền này (quy định này phần nào cũng ảnh hưởng đến quá trình tích tụ đất đai, sản xuất hàng hóa quy mô lớn).

*Kính thưa các quý vị đại biểu!*

Trên đây là một số ý kiến tham luận của tỉnh Thái Bình tại Hội nghị toàn quốc Tổng kết 10 năm thực hiện Đề án “An ninh lương thực quốc gia đến năm 2020”. Thay mặt lãnh đạo tỉnh Thái Bình, trân trọng cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Bình trong giai đoạn vừa qua, trong đó có sự hỗ trợ phát triển nông nghiệp, xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an ninh lương thực.

Thái Bình kính mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ nhiều hơn nữa của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương trong thời gian tới.

Xin trân trọng cám ơn và kính chúc sức khỏe Thủ tướng Chính phủ, đồng chí Trưởng ban Kinh tế Trung ương, cùng toàn thể các vị đại biểu khách quý.

*Xin trân trọng cảm ơn!*